

Số: 20 /NQ-HHC-HĐQT

Nghệ An, ngày 22 tháng 4 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

V/v: **Thông qua chi tiết Phương án phát hành trái phiếu doanh nghiệp
Công ty cổ phần thủy điện Hủa Na**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN HỦA NA

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 153/2020/NĐ-CP do Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 15/NQ-HHC-ĐHĐCĐ ngày 15/4/2021 của Công ty cổ phần thủy điện Hủa Na;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần thủy điện Hủa Na;
- Căn cứ Biên bản họp số 227/BB-HHC-HĐQT ngày 22/4/2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thủy điện Hủa Na,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua chi tiết và triển khai phương án phát hành trái phiếu không chuyên đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm, tổng mệnh giá Trái Phiếu phát hành là 150.000.000.000 tỷ đồng (Một trăm năm mươi tỷ đồng), lãi suất kết hợp giữa cố định và thả nổi (sau đây gọi là "**Phương Án Phát Hành**").

Nội dung chi tiết Phương Án Phát Hành được đính kèm Nghị quyết này.

Điều 2. Thông qua lựa chọn và ký kết hợp đồng với các tổ chức tư vấn, bảo lãnh phát hành và đại lý liên quan đến việc phát hành trái phiếu như sau:

- Tổ chức tư vấn, bảo lãnh phát hành trái phiếu: Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội
- Đại lý lưu ký và Thanh toán: Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội
- Đại diện người sở hữu trái phiếu: Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội
- Tổ chức quản lý tài khoản: Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam



- e) Tổ chức bảo lãnh thanh toán: Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP.

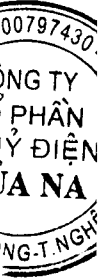
Điều 3. Thông qua việc Trái Phiếu có bảo lãnh thanh toán bởi Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP (“PV Power”), một Công ty cổ phần được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0102276173 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/05/2007 (được sửa đổi và bổ sung tại từng thời điểm) với giá trị bảo lãnh tối đa tương đương 100% tổng giá trị mệnh giá Trái phiếu phát hành và việc Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na tham gia giao dịch này với tư cách là bên được bảo lãnh (bao gồm giao dịch với người có liên quan).

Điều 4. Thông qua danh sách các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu liên quan đến việc phát hành Trái phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn:

- a) Bản công bố thông tin về việc phát hành Trái phiếu;
- b) Hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo lãnh phát hành trái phiếu, Hợp đồng Đại lý Lưu ký và Thanh toán, Hợp đồng Đại diện người sở hữu Trái phiếu, Hợp đồng quản lý tài khoản;
- c) Dự thảo Hợp đồng mua bán Trái phiếu;
- d) Thỏa thuận bảo lãnh thanh toán Trái Phiếu;
- e) Các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu khác, và
- f) bất kỳ văn bản sửa đổi, bổ sung, ký mới hoặc thay thế nào của các thỏa thuận, hợp đồng và tài liệu liên quan đến việc phát hành Trái phiếu (sau đây gọi là “Các Văn Kiện Trái Phiếu”).

Điều 5. Giao cho Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc người được Giám đốc ủy quyền hợp pháp căn cứ tình hình cụ thể quyết định và chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các công việc sau đây:

- a) Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc phát hành Trái phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn: (i) việc quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái phiếu, thời điểm phát hành Trái phiếu, số lượng và khối lượng Trái phiếu phát hành thực tế, danh sách nhà đầu tư, các khoản phí liên quan đến việc phát hành; (ii) thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái phiếu, cách thức thực hiện và việc bố trí nguồn trả nợ Trái phiếu; (iii) quyết định việc đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu liên quan đến việc phát hành Trái phiếu; (iv) quyết định việc sửa đổi và điều chỉnh đối với Phương án phát hành và các tài liệu khác liên quan đến việc phát hành Trái phiếu (nếu có); (v) quyết định việc mua lại Trái phiếu trước hạn; và (vi) quyết định các vấn đề khác liên quan đến Trái phiếu;
- b) Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc thực hiện bảo lãnh của PV Power cho các nghĩa vụ thanh toán của Công ty liên quan đến Trái phiếu;



- c) Ký kết tất cả các hợp đồng, thỏa thuận, văn bản, tài liệu liên quan đến việc phát hành Trái phiếu và việc bảo lãnh thanh toán cho các nghĩa vụ liên quan đến Trái phiếu;
- d) Thực hiện mọi công việc và thủ tục cần thiết khác nhằm phát hành thành công Trái Phiếu và hoàn tất việc đăng ký, niêm yết Trái phiếu (nếu có).
- Điều 6.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận: *Ư*
- Như Điều 6;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Thành

Số: 227 /BB-HHC-HĐQT

Nghệ An, ngày 22 tháng 4 năm 2021

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Thông qua chi tiết Phương án phát hành trái phiếu doanh nghiệp
Công ty Cổ phần Thủy điện Hủa Na

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Thủy điện Hủa Na
- Địa chỉ: Tầng 9, Tòa nhà Dầu khí Nghệ An, số 07, Quang Trung, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2900797430 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp lần đầu ngày 16/7/2007, đăng ký sửa đổi lần thứ 9 ngày 30/6/2020.

A. Thời gian, địa điểm:

Cuộc họp diễn ra lúc 08 giờ 30 ngày 22 tháng 4 năm 2021 tại Tầng 9, Tòa nhà Dầu khí Nghệ An, số 07, Quang Trung, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

B. Thành phần:

Thành viên Hội đồng quản trị tham dự họp: 05 thành viên, trong đó:

Thành viên Hội đồng quản trị tham dự họp trực tiếp:

1. Ông Hoàng Xuân Thành - Chủ tịch
2. Ông Trịnh Bảo Ngọc - Ủy viên HĐQT
3. Ông Nguyễn Xuân Sơn - Ủy viên HĐQT
4. Ông Lê Hải Long - Ủy viên HĐQT
5. Ông Vũ Văn Tâm - Ủy viên HĐQT

Chủ tọa cuộc họp: Ông Hoàng Xuân Thành – Chủ tịch HĐQT

Thư ký: Ông Hoàng Văn Tuấn - Thư ký Công ty

Tổng số thành viên Hội đồng quản trị dự họp đáp ứng đủ điều kiện tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần thủy điện Hủa Na và quy định của pháp luật.

C. Lấy ý kiến thông qua các nội dung:

Ông Hoàng Xuân Thành – Chủ tịch HĐQT trình bày nội dung cần thảo luận và thông qua lấy ý kiến HĐQT vấn đề sau:



Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 15/NQ-HHC-DHĐCD ngày 15/04/2021 thông qua Tờ trình số 157/TTr-HHC-HĐQT ngày 23/03/2021 về việc thông qua phương án phát hành trái phiếu của Công ty CP Thủy điện Hòa Na.

Hội đồng quản trị đã thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

Nội dung 1. Nội dung chi tiết và triển khai Phương án phát hành trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm, tổng mệnh giá Trái Phiếu phát hành là 150.000.000.000 tỷ đồng (Một trăm năm mươi tỷ đồng), lãi suất kết hợp giữa cố định và thả nổi (sau đây gọi là “Phương Án Phát Hành”).

Nội dung chi tiết Phương Án Phát Hành được đính kèm Biên bản này.

Nội dung 2. Lựa chọn và ký kết hợp đồng với các tổ chức tư vấn, bảo lãnh phát hành và đại lý liên quan đến việc phát hành trái phiếu như sau:

- a) Tổ chức tư vấn, bảo lãnh phát hành trái phiếu: Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội
- b) Đại lý lưu ký và Thanh toán: Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội
- c) Đại diện người sở hữu trái phiếu: Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội
- d) Tổ chức quản lý tài khoản: Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam
- e) Tổ chức bảo lãnh thanh toán: Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP.

Nội dung 3. Việc Trái Phiếu có bảo lãnh thanh toán bởi Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP (“PV Power”), một Công ty cổ phần được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0102276173 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/05/2007 (được sửa đổi và bổ sung tại từng thời điểm) với giá trị bảo lãnh tối đa tương đương 100% tổng giá trị mệnh giá Trái phiếu phát hành và việc Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na tham gia giao dịch này với tư cách là bên được bảo lãnh (bao gồm giao dịch với người có liên quan).

Nội dung 4. Danh sách các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu liên quan đến việc phát hành Trái phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn:

- a) Bản công bố thông tin về việc phát hành Trái phiếu;
- b) Hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo lãnh phát hành trái phiếu, Hợp đồng Đại lý Lưu ký và Thanh toán, Hợp đồng Đại diện người sở hữu Trái phiếu, Hợp đồng quản lý tài khoản;
- c) Dự thảo Hợp đồng mua bán Trái phiếu;
- d) Thỏa thuận bảo lãnh thanh toán Trái Phiếu;
- e) Các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu khác, và

f) Bất kỳ văn bản sửa đổi, bổ sung, ký mới hoặc thay thế nào của các thỏa thuận, hợp đồng và tài liệu liên quan đến việc phát hành Trái phiếu (sau đây gọi là “Các Văn Kiện Trái Phiếu”).

Nội dung 5. Giao cho Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc người được Giám đốc ủy quyền hợp pháp căn cứ tình hình cụ thể quyết định và chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các công việc sau đây:

a) Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc phát hành Trái phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn: (i) việc quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái phiếu, thời điểm phát hành Trái phiếu, số lượng và khối lượng Trái phiếu phát hành thực tế, danh sách nhà đầu tư, các khoản phí liên quan đến việc phát hành; (ii) thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái phiếu, cách thức thực hiện và việc bố trí nguồn trả nợ Trái phiếu; (iii) quyết định việc đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu liên quan đến việc phát hành Trái phiếu; (iv) quyết định việc sửa đổi và điều chỉnh đối với Phương án phát hành và các tài liệu khác liên quan đến việc phát hành Trái phiếu (nếu có); (v) quyết định việc mua lại Trái phiếu trước hạn; và (vi) quyết định các vấn đề khác liên quan đến Trái phiếu;

b) Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc thực hiện bảo lãnh của PV Power cho các nghĩa vụ thanh toán của Công ty liên quan đến Trái phiếu;

c) Ký kết tất cả các hợp đồng, thỏa thuận, văn bản, tài liệu liên quan đến việc phát hành Trái phiếu và việc bảo lãnh thanh toán cho các nghĩa vụ liên quan đến Trái phiếu;

d) Thực hiện mọi công việc và thủ tục cần thiết khác nhằm phát hành thành công Trái Phiếu và hoàn tất việc đăng ký, niêm yết Trái phiếu (nếu có).

D. Ý kiến đóng góp của thành viên dự họp:

Không có.

E. Biểu quyết:

➤ Biểu quyết đối với nội dung của Nội dung 1 mục C:

- Số phiếu tán thành: 5/5 phiếu, đạt tỷ lệ 100% trên tổng số thành viên được quyền biểu quyết tại cuộc họp
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu
- Không có ý kiến: 0 phiếu.

➤ Biểu quyết đối với nội dung của Nội dung 2 mục C:

- Số phiếu tán thành: 5/5 phiếu, đạt tỷ lệ 100% trên tổng số thành viên được quyền biểu quyết tại cuộc họp

- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu

- Không có ý kiến: 0 phiếu.

➤ Biểu quyết đối với nội dung của Nội dung 3 mục C:

Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP (“PV Power”) là người có liên quan của các thành viên Hội đồng quản trị sau: Ông Hoàng Xuân Thành, Ông Trịnh Bảo Ngọc, Ông Nguyễn Xuân Sơn, Ông Lê Hải Long. Do vậy, các thành viên Hội đồng quản trị trên không có quyền biểu quyết đối với Nội dung 3. Ý kiến biểu quyết của các thành viên còn lại đối với nội dung này như sau:

- Số phiếu tán thành: 01/01 phiếu, đạt tỷ lệ 100% trên tổng số thành viên được quyền biểu quyết tại cuộc họp

- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu

- Không có ý kiến: 0 phiếu.

➤ Biểu quyết đối với nội dung của Nội dung 4 mục C:

a) Đối với nội dung Thông qua Thỏa Thuận Bảo Lãnh phát hành trái phiếu trong Nội dung 4 Mục C: Do một bên trong Thỏa Thuận Bảo Lãnh phát hành trái phiếu là Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP (“PV Power”) – đồng thời là người có liên quan của các thành viên Hội đồng quản trị sau: Ông Hoàng Xuân Thành, Ông Trịnh Bảo Ngọc, Ông Nguyễn Xuân Sơn, Ông Lê Hải Long. Do vậy, các thành viên Hội đồng quản trị trên không có quyền biểu quyết đối với nội dung Thông qua Thỏa Thuận Bảo Lãnh phát hành trái phiếu. Ý kiến biểu quyết của các thành viên còn lại đối với nội dung này như sau:

- Số phiếu tán thành: 01/01 phiếu, đạt tỷ lệ 100% trên tổng số thành viên được quyền biểu quyết tại cuộc họp

- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu

- Không có ý kiến: 0 phiếu.

b) Đối với các nội dung còn lại trong Nội dung 4 Mục C:

- Số phiếu tán thành: 5/5 phiếu, đạt tỷ lệ 100% trên tổng số thành viên được quyền biểu quyết tại cuộc họp

- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu

- Không có ý kiến: 0 phiếu.

➤ Biểu quyết đối với nội dung của Nội dung 5 mục C:

- Số phiếu tán thành: 5/5 phiếu, đạt tỷ lệ 100% trên tổng số thành viên được quyền biểu quyết tại cuộc họp

- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu

- Không có ý kiến: 0 phiếu.

F. Hội đồng quản trị quyết định:

- Các thành viên HĐQT dự họp nhất trí thông qua nội dung nêu trên.
- HĐQT có trách nhiệm chỉ đạo, giám sát triển khai thực hiện và hoàn thiện các thủ tục pháp lý liên quan đến các nội dung biểu quyết đã thông qua như trên.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 11 giờ 00' cùng ngày.

THƯ KÝ



Hoàng Văn Tuấn

CHỦ TỌA

CHỦ TỊCH HĐQT



Hoàng Xuân Thành

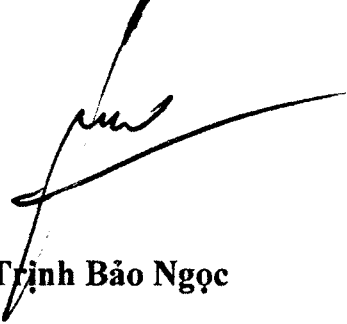


THÀNH VIÊN



Vũ Văn Tâm

THÀNH VIÊN



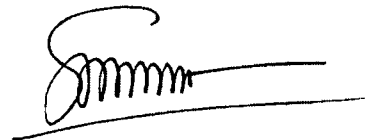
Trịnh Bảo Ngọc

THÀNH VIÊN



Lê Hải Long

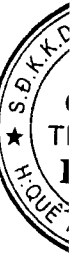
THÀNH VIÊN



Nguyễn Xuân Sơn

**PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN HỦA NA**

*(Đính kèm Nghị quyết số 20/NQ-HHC-HĐQT ngày 22/4/2021 của
Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy điện Hủa Na)*



MỤC LỤC

PHẦN 1. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH.....	3
1.1. THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	3
1.2. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	3
1.3. TÌNH HÌNH THANH TOÁN GỐC, LÃI TRÁI PHIẾU ĐÃ PHÁT HÀNH HOẶC CÁC KHOẢN NỢ ĐẾN HẠN TRONG 03 NĂM LIÊN TIẾP TRƯỚC ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU 3	
1.4. Ý KIẾN KIỂM TOÁN ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	3
PHẦN 2. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU.....	4
PHẦN 3. ĐÁP ỨNG ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU	5
3.1 CĂN CỨ PHÁP LÝ	5
3.2 ĐÁP ỨNG ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU	5
PHẦN 4. ĐIỀU KIỆN CƠ BẢN CỦA TRÁI PHIẾU DỰ KIẾN PHÁT HÀNH.....	6
PHẦN 5. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN VÀ PHƯƠNG ÁN TRẢ NỢ.....	7
5.1. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN.....	7
5.2. PHƯƠNG ÁN TRẢ NỢ GỐC VÀ LÃI TRÁI PHIẾU	7
PHẦN 6. CAM KẾT CỦA CÁC BÊN THAM GIA.....	8
6.1 CAM KẾT CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	8
6.2 ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ TRÁI PHIẾU.....	8
6.3 GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU	8
6.4 QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ ĐẦU TƯ MUA TRÁI PHIẾU.....	8
6.5 QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH.....	8
6.6 TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU.....	9

PHẦN 1. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1.1. THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

Tên Tiếng Việt	:	CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN HỦA NA
Tên Tiếng Anh	:	HUA NA HYDROPOWER JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt	:	HHC
Loại hình doanh nghiệp	:	Công ty cổ phần đại chúng
Trụ sở chính	:	Tầng 9 - Tòa nhà Dầu khí Nghệ An, số 7 đường Quang Trung, phường Quang Trung, Tp. Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại	:	02383588766
Fax	:	02383588767
Vốn điều lệ	:	2.352.322.100.000 đồng
Giấy chứng nhận ĐKKD	:	2900797430 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp lần đầu ngày 16/05/2007, thay đổi tùy từng thời điểm

1.2. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

Chỉ số tài chính	ĐVT	2018	2019	2020
Vốn chủ sở hữu	VND	2.466.043.739.238	2.532.406.519.433	2.654.919.922.546
Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	Lần	0,91	0,70	0,55
Dư nợ trái phiếu/Vốn chủ sở hữu	Lần	-	-	-
Lợi nhuận sau thuế (LNST)	VND	217.416.073.774	72.946.658.027	33.529.535.788
Tỷ suất LNST/ Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	9%	3%	1%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019, năm 2020 của HHC)

1.3. TÌNH HÌNH THANH TOÁN GÓC, LÃI TRÁI PHIẾU ĐÃ PHÁT HÀNH HOẶC CÁC KHOẢN NỢ ĐẾN HẠN TRONG 03 NĂM LIÊN TIẾP TRƯỚC ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Trong ba (03) năm liên tiếp trước đây (từ 2018 đến nay), Công ty luôn thanh toán đầy đủ, đúng hạn các khoản lãi và các khoản nợ đến hạn theo đúng hợp đồng và kế ước đã ký. Đồng thời, Công ty không thực hiện phát hành trái phiếu trong thời gian này.

1.4. Ý KIẾN KIỂM TOÁN ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính năm 2020 của Tổ chức phát hành do Công ty TNHH Kiểm toán An Việt thực hiện là chấp nhận toàn phần.

PHẦN 2. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Trái phiếu được phát hành nhằm mục đích cơ cấu lại các khoản nợ của Tổ Chức Phát Hành. Dự kiến được sử dụng như sau:

STT	Ngân hàng	Số Hợp đồng	Dư nợ gốc tại thời điểm 31/03/2021 (VNĐ)	Thời gian dự kiến sử dụng vốn để cơ cấu nợ
1	Ngân hàng TMCP An Bình - CN Hà Nội	HĐ tín dụng số 124.12/HĐTD/II ngày 17/12/2012 (NHAB)	80.000.000.000	Tháng 6/2021
2	Ngân hàng TMCP An Bình - CN Hà Nội	HĐ tín dụng số 182/16/TD-TT/II ngày 21/01/2016	204.984.560.000	Tháng 7/2021
3	Ngân hàng TMCP Quân đội - CN Nghệ An	HĐ tín dụng số 09.001.286688.TD ngày 18/8/2009	179.268.732.776	Tháng 5 và tháng 6/2021
4	Ngân hàng TMCP Công thương - CN Hà Nội	HĐ tín dụng số 12.08.005/HĐTD-HUANA ngày 05/3/2012	116.859.118.976	Từ tháng 5 đến 31/7/2021
5	Chi nhánh Ngân hàng Phát triển Nghệ An	HĐ tín dụng số 382/2008/HĐTDĐT-NHPT ngày 16/10/2008	577.979.228.811	Từ tháng 5 đến 31/8/2021

Dựa vào kết quả phát hành trái phiếu thực tế và tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị Tổ Chức Phát Hành sẽ quyết định chi tiết việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu phù hợp với mục đích nêu trên, bao gồm nhưng không hạn chế về giá trị, thời gian của từng khoản nợ được cơ cấu.

PHẦN 3. ĐÁP ỨNG ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

3.1 CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Nghị định số 153/2020/NĐ-CP do Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 31/12/2020 (“**Nghị định 153**”).

3.2 ĐÁP ỨNG ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

STT	Điều kiện	Tuân thủ
1	Là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam.	Đáp ứng. Loại hình công ty: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2900797430 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp lần đầu ngày 16/05/2007, thay đổi tùy từng thời điểm
2	Đối với trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền: đối tượng mua trái phiếu là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.	Đáp ứng. Công ty cam kết phân phối trái phiếu các nhà đầu tư mua trái phiếu theo đúng đối tượng đã được quy định.
3	Thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành hoặc thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu (nếu có); trừ trường hợp chào bán trái phiếu cho chủ nợ là tổ chức tài chính được lựa chọn.	Đáp ứng. Văn bản cam kết thanh toán của Tổ chức Phát hành được đính kèm phương án này.
4	Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành.	Đáp ứng. Công ty không thuộc đối tượng phải đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành.
5	Phương án phát hành Trái Phiếu được phê duyệt và chấp thuận theo quy định tại Điều 13 Nghị định 153.	Đáp ứng. Công ty cam kết phương án phát hành trái phiếu sẽ được phê duyệt và chấp thuận đúng thẩm quyền theo quy định.
6	Có báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định 153.	Đáp ứng. Báo cáo tài chính năm 2020 của CTCP Thủy điện Hòa Na do Công ty TNHH Kiểm toán An Việt thực hiện kiểm toán.

PHẦN 4. ĐIỀU KIỆN CƠ BẢN CỦA TRÁI PHIẾU DỰ KIẾN PHÁT HÀNH

Các điều kiện, điều khoản cơ bản của trái phiếu dự kiến phát hành được nêu tại bản “CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN TRÁI PHIẾU” đính kèm phương án này.

PHẦN 5. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN VÀ PHƯƠNG ÁN TRẢ NỢ

5.1. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành dự kiến tối đa là 150.000.000.000 đồng (Một trăm năm mươi tỷ đồng) sẽ được sử dụng theo đúng mục đích được nêu tại mục 2.1 Phần 2 nêu trên.

Hội đồng quản trị quyết định chi tiết kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu.

5.2. PHƯƠNG ÁN TRẢ NỢ GỐC VÀ LÃI TRÁI PHIẾU

- Dự kiến sử dụng nguồn thu hợp pháp từ hoạt động kinh doanh của Công ty để thanh toán gốc, lãi và các khoản phải thanh toán khác (nếu có) của các Trái Phiếu.

Kế hoạch thanh toán gốc, lãi trái phiếu

Đơn vị: triệu đồng

Chi tiết	2021	2022	2023
Tiền và tương đương tiền đầu năm	73.972	133.910	77.223
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	553.673	545.961	488.580
Trong đó:			
Tiền trả lãi trái phiếu	(10.838)	(14.013)	(6.918)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(133.304)	-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(360.430)	(602.647)	(561.397)
Trong đó:			
Tiền trả gốc trái phiếu	-	-	(150.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	59.938	(56.686)	162.415
Tiền và tương đương tiền cuối năm	133.910	77.223	4.406

7430
TY
ÂN
IÊN
VA
NGH

PHẦN 6. CAM KẾT CỦA CÁC BÊN THAM GIA

6.1 CAM KẾT CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

Tổ Chức Phát Hành cam kết công bố thông tin liên quan đến đợt phát hành trái phiếu chuyên đôi riêng lẻ theo đúng quy định của Nghị định 153 và các văn bản pháp luật liên quan.

6.2 ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ TRÁI PHIẾU

Trái phiếu sẽ được đăng ký, lưu ký thông qua Đại lý Lưu ký.

6.3 GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU

Trái phiếu chỉ được phép giao dịch trong các trường hợp theo quy định tại Điều 16 nghị định 153 và các văn bản pháp luật liên quan.

6.4 QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ ĐẦU TƯ MUA TRÁI PHIẾU

- Trách nhiệm của nhà đầu tư mua trái phiếu:

a) Tiếp cận đầy đủ nội dung công bố thông tin của doanh nghiệp phát hành; hiểu rõ điều kiện, điều khoản trái phiếu và các cam kết khác của doanh nghiệp phát hành trước khi quyết định mua và giao dịch trái phiếu.

b) Tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư và giao dịch trái phiếu. Nhà nước không đảm bảo việc doanh nghiệp phát hành trái phiếu thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc trái phiếu khi đến hạn và các quyền khác cho nhà đầu tư mua trái phiếu.

c) Hiểu rõ và tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định tại Nghị quy định của pháp luật liên quan.

- Quyền lợi của nhà đầu tư mua trái phiếu

a) Được doanh nghiệp phát hành công bố thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định này; được quyền tiếp cận hồ sơ chào bán trái phiếu khi có yêu cầu.

b) Được doanh nghiệp phát hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc trái phiếu khi đến hạn, thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo điều kiện, điều khoản của trái phiếu và các thỏa thuận với doanh nghiệp phát hành.

c) Được dùng trái phiếu để chuyển nhượng, cho, tặng, thừa kế, chiết khấu; được sử dụng trái phiếu làm tài sản bảo đảm trong các quan hệ dân sự và quan hệ thương mại theo quy định của pháp luật.

6.5 QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

- Tổ Chức Phát Hành có quyền sử dụng toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu để sử dụng theo Mục đích phát hành trái phiếu đã công bố và hưởng các quyền khác của Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật và Các Điều Khoản Trái Phiếu và các văn kiện giao dịch liên quan đến Trái Phiếu.

- Tổ Chức Phát Hành sẽ, hoặc bảo đảm Đại Lý Lưu Ký sẽ, lập (vào Ngày Phát Hành) và lưu giữ (trong suốt kỳ hạn của Trái Phiếu) Sổ Đăng Ký trong đó thể hiện, ngoài các nội dung khác, khoản gốc của các Trái Phiếu, Ngày Phát Hành và mọi giao dịch chuyển nhượng và thay đổi quyền sở hữu đối với các Trái Phiếu và tên, địa chỉ của các chủ sở hữu trái phiếu.

- Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán các khoản Gốc, Lãi Trái Phiếu, tất cả các nghĩa vụ khác liên quan đến Trái Phiếu (nếu có) cho các chủ sở hữu trái phiếu tại mỗi và tất cả các thời điểm Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ thanh toán các khoản này cho các chủ sở hữu trái phiếu và thực hiện toàn bộ các nghĩa vụ khác của Tổ Chức Phát Hành theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu và các văn kiện giao dịch liên quan đến Trái Phiếu.
- Tổ Chức Phát Hành cam kết Tổ Chức Phát Hành sẽ duy trì tư cách pháp lý của Tổ Chức Phát Hành là một công ty hoạt động theo quy định của Luật Doanh Nghiệp, thực hiện toàn bộ các yêu cầu về công bố thông tin, quản lý sổ sách chứng từ, hệ thống tài chính – kế toán, sửa đổi Điều lệ, thực hiện các nghĩa vụ thuế, các giao dịch,... quy định của pháp luật và Các Điều Khoản Trái Phiếu và các văn kiện giao dịch liên quan đến Trái Phiếu.
- Quy định cụ thể về các quyền và trách nhiệm của Tổ Chức Phát Hành được thể hiện tại Điều Khoản Điều khoản Trái Phiếu và Hợp đồng mua bán trái phiếu với Nhà đầu tư.

6.6 TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

6.7.1. Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành

Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành được chỉ định bởi Tổ Chức Phát Hành, triển khai các công việc theo Hợp đồng bảo lãnh phát hành trái phiếu nhằm hỗ trợ Tổ Chức Phát Hành thực hiện phát hành Trái Phiếu.

Quy định cụ thể về các quyền và trách nhiệm của Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành được thể hiện tại Hợp đồng bảo lãnh phát hành trái phiếu.

6.7.2. Đại Lý Lưu Ký

Đại Lý Lưu Ký được chỉ định bởi Tổ Chức Phát Hành, triển khai các dịch vụ đại lý đăng ký, đại lý lưu ký, đại lý chuyển nhượng và các dịch vụ khác theo Hợp đồng Đại lý Lưu ký và thanh toán.

Quy định cụ thể về các quyền và trách nhiệm của Đại Lý Lưu Ký được thể hiện tại Hợp đồng Đại lý lưu ký và thanh toán.

6.7.3. Tổ Chức Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu

Tổ Chức Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được chỉ định bởi Tổ Chức Phát Hành nhằm bảo đảm việc Tổ Chức Phát Hành tuân thủ các cam kết, thỏa thuận và nghĩa vụ của mình đối với Trái Phiếu theo quy định của các Văn Kiện Trái Phiếu.

Quy định cụ thể về quyền và trách nhiệm của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được thể hiện tại Hợp đồng Đại diện người sở hữu trái phiếu.

6.7.4. Tổ chức Quản lý Tài khoản

Tổ chức Quản lý Tài khoản được chỉ định bởi Tổ chức Phát Hành và Tổ Chức Bảo Lãnh Thanh Toán, triển khai các công việc theo Hợp đồng quản lý tài khoản nhằm hỗ trợ Tổ chức Phát hành thực hiện các công việc sau:

- Giữ và quản lý số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu để giải ngân cho các mục đích được mô tả tại Bản Công Bố Thông Tin;

- Quản lý tài khoản dự phòng thanh toán tiền gốc và/hoặc tiền lãi Trái Phiếu;
- Các công việc khác theo quy định tại Hợp đồng quản lý tài khoản.

Quy định cụ thể về các quyền và trách nhiệm của Tổ chức Quản lý Tài khoản được quy định trong Hợp đồng quản lý tài khoản.

Nghệ An, ngày 22 tháng 4 năm 2021

**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN HỦA NA
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hoàng Xuân Thành

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN TRÁI PHIẾU

Tổ Chức Phát Hành	CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN HỦA NA
Trái Phiếu phát hành	Trái phiếu bằng Đồng Việt Nam có tổng mệnh giá 150.000.000.000 VND (<i>Một trăm năm mươi tỷ Đồng Việt Nam</i>), kỳ hạn 02 (hai) năm, có bảo đảm, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền (“Trái Phiếu”);
Mã Trái Phiếu	Được đặt theo quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)
Mệnh giá Trái Phiếu	100.000 VND (<i>Một trăm nghìn Đồng Việt Nam</i>)/trái phiếu;
Số lượng Trái Phiếu phát hành	1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) trái phiếu;
Tổng mệnh giá Trái Phiếu phát hành	150.000.000.000 VND (<i>Một trăm năm mươi tỷ đồng</i>);
Hình thức phát hành	Phát hành riêng lẻ
Phương thức phát hành	Bảo lãnh phát hành
Đối tượng phát hành	Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán
Mục đích phát hành	Cơ cấu lại nợ của Tổ Chức Phát Hành;
Kỳ Hạn Trái Phiếu	02 (hai) năm kể từ Ngày Phát Hành;
Ngày Phát Hành	Dự kiến ngày 26/04/2021;
Ngày Đáo Hạn	02 (hai) năm kể từ Ngày Phát Hành;
Giá Phát hành	Bằng 100% mệnh giá Trái Phiếu;
Lãi Suất Trái Phiếu	- Kỳ Tính Lãi đầu tiên: 9,9%/năm. - Các Kỳ Tính Lãi tiếp theo: Tổng của 2,9% và Lãi Suất Tham Chiếu (LSTC). Trong đó LSTC là trung bình cộng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân trả lãi sau kỳ hạn 12 tháng bằng đồng Việt nam, của 5 ngân hàng bao gồm Vietcombank, BIDV, Vietinbank, Agribank và MBBank (không rút gốc trước hạn). Tuy nhiên lãi suất trái phiếu áp dụng không thấp hơn 9%/năm.
Kỳ Tính Lãi:	Là thời hạn 06 (sáu) tháng liên tục bắt đầu từ (và bao gồm) Ngày Phát Hành (hoặc Ngày Thanh Toán Lãi) cho tới (nhưng không bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên (hoặc Ngày Thanh Toán Lãi tiếp theo) hoặc ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này (tùy trường hợp áp dụng). Nếu



	ngày đó không phải là Ngày Làm Việc (là ngày mà các ngân hàng mở cửa giao dịch tại Việt Nam) thì ngày thanh toán sẽ là ngày làm việc ngay tiếp theo ngày đó;
Ngày Thanh Toán Lãi:	Tiền lãi Trái Phiếu được trả sau, định kỳ mỗi 06 (sáu) tháng một lần vào ngày cuối cùng của mỗi Kỳ Tính Lãi;
Biện pháp Bảo đảm:	Việc thanh toán và hoàn trả gốc, lãi của Trái Phiếu tại từng thời điểm được bảo đảm bởi Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP (PV Power) bằng cách duy trì số dư tiền gửi của PV Power tại Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam với tổng giá trị tối thiểu là 100%/tổng mệnh giá trái phiếu phát hành tại mọi thời điểm.
Dòng tiền thanh toán	Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng nguồn thu hợp pháp từ hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành để thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu khi đến hạn.
Thanh Toán Trái Phiếu khi đáo hạn	Vào Ngày Đáo Hạn, Trái Phiếu được thanh toán gốc bằng 100% mệnh giá cộng với Lãi Suất chưa thanh toán đến Ngày Đáo Hạn.
Mua lại Trái Phiếu Trước Hạn	Tổ Chức Phát Hành thực hiện mua lại Trái Phiếu trước hạn theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu khi xảy ra bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm.
Đại lý Lưu ký và Thanh toán	Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội (“VDSC”);
Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu	VDSC;
Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành	VDSC;
Tổ Chức Bảo Lãnh Thanh Toán	Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP;
Thuế	Các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu sẽ phải nộp hay khấu trừ thuế trước khi thanh toán theo quy định của Pháp luật Việt Nam;
Niêm yết	Trái Phiếu không niêm yết;
Luật điều chỉnh	Pháp luật Việt Nam.

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN TRÁI PHIẾU

Dưới đây là Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái phiếu do Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na phát hành với một số nội dung cơ bản sẽ được ghi nhận trên Xác Nhận Số Dư Trái Phiếu/Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu (định nghĩa dưới đây).

Đợt phát hành trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, bằng Đồng Việt Nam (“VND” hay “VNĐ” hay “Đồng”), với tổng mệnh giá **150.000.000.000 VND** (Một trăm năm mươi tỷ Đồng) được bảo lãnh thanh toán, có lãi suất kết hợp giữa lãi suất cố định và lãi suất thả nổi và có kỳ hạn 02 (hai) năm kể từ Ngày Phát Hành (“**Trái Phiếu**”) của Công Ty Cổ Phần Thủy điện Hòa Na (“**Tổ Chức Phát Hành**”) theo các điều khoản và điều kiện đã được phê duyệt theo Nghị Quyết số 20/NQ-HHC-HĐQT ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Hội Đồng Quản Trị của Tổ Chức Phát Hành.

Tổ Chức Phát Hành thông qua việc ký Hợp đồng Đại lý Lưu ký và Thanh toán Trái Phiếu (“**Hợp Đồng Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán**”) với Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội. Theo đó, Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội được chỉ định làm đại lý lưu ký và đại lý thanh toán đối với Trái Phiếu (“**Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán**”).

Tổ Chức Phát Hành thông qua việc ký Hợp đồng Quản lý tài khoản (“**Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản**”) giữa các bên: Tổ Chức Phát Hành, Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP, Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam. Theo đó, Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam được chỉ định làm Tổ chức quản lý tài khoản đối với Trái Phiếu (“**Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản**”).

Nghĩa vụ thanh toán theo Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành được bảo lãnh bởi Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP theo Thỏa Thuận Bảo Lãnh và các tài liệu liên quan.

Hợp Đồng Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán, Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Hợp Đồng Mua Bán Trái Phiếu, Thỏa Thuận Bảo Lãnh và Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản (gọi chung là “**Các Hợp Đồng Trái Phiếu**”), được lưu giữ tại địa chỉ đăng ký của Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán để Người Sở Hữu Trái Phiếu (được định nghĩa dưới đây) tự do tiếp cận, tìm hiểu và nghiên cứu trong giờ làm việc bình thường.

Trái Phiếu được điều chỉnh bởi các điều khoản và điều kiện này (“**Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu**”) và các quy định có liên quan của Các Hợp Đồng Trái Phiếu. Người Sở Hữu Trái Phiếu, với việc mua và trở thành chủ sở hữu Trái Phiếu, đã biết nội dung của Các Hợp Đồng Trái Phiếu, chấp thuận mọi điều khoản và điều kiện của Các Hợp Đồng Trái Phiếu, được hưởng các quyền và lợi ích quy định trong Các Hợp Đồng Trái Phiếu và chịu sự ràng buộc của các quy định có liên quan của Các Hợp Đồng Trái Phiếu.

(a) Trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này, các dẫn chiếu đến: “**Bản Công Bố**

- Thông Tin**” nghĩa là bản công bố thông tin chính thức được Tổ Chức Phát Hành công bố để chào bán và phát hành Trái Phiếu (có thể được sửa đổi hoặc bổ sung tùy từng thời điểm).
- (b) **“Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu”** là Hợp đồng Đại diện Người Sở hữu Trái phiếu được ký kết giữa Tổ Chức Phát Hành và Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội (**“Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu”**), theo đó Tổ Chức Phát Hành chỉ định Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội làm tổ chức đại diện của những Người Sở Hữu Trái Phiếu nhằm bảo đảm việc Tổ Chức Phát Hành tuân thủ các cam kết, thỏa thuận và nghĩa vụ của mình đối với Trái Phiếu theo quy định của Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác.
 - (c) **“Kỳ Tính Lãi”** có nghĩa là thời hạn 06 (sáu) tháng liên tục bắt đầu từ (và bao gồm) Ngày Phát Hành (hoặc Ngày Thanh Toán Lãi) cho tới (nhưng không bao gồm) (i) Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên (hoặc Ngày Thanh Toán Lãi tiếp theo) hoặc (ii) ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này (tùy trường hợp áp dụng). Nếu ngày đó không phải là Ngày Làm Việc thì ngày thanh toán sẽ là ngày làm việc ngay tiếp theo ngày đó.
 - (d) **“Ngày Đáo Hạn”** có nghĩa là thời điểm sau 02 (hai) năm kể từ Ngày Phát Hành.
 - (e) **“Ngày Làm Việc”** có nghĩa là ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật Việt Nam) mà vào ngày đó các ngân hàng tại Việt Nam mở cửa hoạt động bình thường.
 - (f) **“Ngày Phát Hành”**: Ngày phát hành dự kiến là ngày 26/04/2021. Ngày Phát Hành cụ thể sẽ được quy định trong Hợp Đồng Mua Bán Trái Phiếu.
 - (g) **“Ngày Thanh Toán Lãi”** có nghĩa như được quy định tại Điều Kiện 6.6.
 - (h) **“Ngày Xác Định Lãi Suất”** có nghĩa, đối với mỗi Kỳ Tính Lãi, là ngày trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi đó bảy (07) Ngày Làm Việc với điều kiện là nếu ngày đó không phải là một Ngày Làm Việc thì Ngày Xác Định Lãi Suất sẽ là Ngày Làm Việc liền kề ngay trước ngày đó.
 - (i) **“Nghị Định 153”** có nghĩa là Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ.
 - (j) **“Thỏa Thuận Bảo Lãnh”** là thỏa thuận bảo lãnh được ký kết giữa Tổ Chức Phát Hành (**“Bên Được Bảo Lãnh”**), Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP (**“Bên Bảo Lãnh”**). Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội (**“Đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Bên Nhận Bảo Lãnh”**).
 - (k) **“Nghĩa Vụ Được Bảo Lãnh”** có nghĩa như được quy định tại Điều Kiện 4.1.
 - (l) **“Người Sở Hữu Trái Phiếu”** đối với bất kỳ Trái Phiếu nào là người có tên đăng ký trong Sổ Đăng Ký ghi nhận sở hữu Trái Phiếu đó và **“Những Người Sở Hữu Trái Phiếu”** có nghĩa là tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu.

- (m) “**Hợp Đồng Mua Bán Trái Phiếu**” là nhà đầu tư tổ chức/cá nhân đã ký kết Hợp đồng mua bán trái phiếu với Tổ Chức Phát Hành để đặt mua Trái Phiếu phát hành vào Ngày Phát Hành.
- (n) “**Sổ Đăng Ký**” có nghĩa như được định nghĩa tại Điều Kiện 2.1.
- (o) “**Sự Kiện Vi phạm**” có nghĩa như được quy định tại Điều Kiện 9.1.
- (p) “**Văn Kiện Trái Phiếu**” có nghĩa là: bất kỳ hoặc bao gồm các văn kiện sau đây
 - (i) Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu;
 - (ii) Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu;
 - (iii) Hợp Đồng Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán;
 - (iv) Thỏa Thuận Bảo Lãnh;
 - (v) Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản;
 - (vi) Hợp Đồng Mua Bán Trái Phiếu: Hợp đồng mua bán trái phiếu giữa Công ty CP Thủy điện Hòa Na và các nhà đầu tư về việc mua Trái Phiếu Công ty CP Thủy điện Hòa Na trong đợt phát hành năm 2021;
 - (vii) bất kỳ văn kiện, hợp đồng hay thỏa thuận nào khác được ký kết hoặc ban hành sau Ngày Phát Hành có quy định về quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu (cùng các bên khác) đối với các Trái Phiếu và được các bên công nhận (và được những Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận) là một Văn Kiện Trái Phiếu vì mục đích của Hợp Đồng này; và
 - (viii) bất kỳ văn kiện hay thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của bất kỳ văn kiện, hợp đồng hay thỏa thuận nào nêu trong các đoạn từ (i) đến (vii) trên đây;

1. Tính Chất, Loại Hình, Mệnh Giá Và Quyền Sở Hữu Trái Phiếu

1.1. Tính chất:

Trái Phiếu là trái phiếu không chuyển đổi, không niêm yết và không kèm chứng quyền, có bảo đảm. Trái Phiếu xác lập và sẽ xác lập, tại mọi thời điểm kể từ và bao gồm Ngày Phát Hành cho tới Ngày Đáo Hạn hoặc ngày mà toàn bộ Trái Phiếu được mua lại theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này, nghĩa vụ trả nợ trực tiếp, được bảo lãnh thanh toán và không phải nợ thứ cấp của Tổ Chức Phát Hành. Các Trái Phiếu có các quyền, lợi ích ngang nhau và không Trái Phiếu nào có bất kỳ quyền ưu tiên nào so với bất kỳ Trái Phiếu khác nào vì bất kỳ lý do nào.

1.2. Loại Hình, Hình Thức, Mục Đích Phát Hành, Phương Thức Phát Hành Và Mệnh Giá

Trái Phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm. Trái Phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ với mệnh giá là 100.000 VND (một trăm nghìn

Đông Việt Nam) mỗi Trái Phiếu. Tùy theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền yêu cầu Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán cấp bản trích lục từ Sổ Đăng Ký ghi nhận số lượng Trái Phiếu mà cá nhân/ tổ chức đó đang sở hữu (“Xác Nhận Số Dư Trái Phiếu”).

Trong trường hợp pháp luật Việt Nam có quy định, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, Trung tâm lưu ký (kể cả cho mục đích lưu ký Trái Phiếu tại Trung Tâm Lưu Ký nếu có) hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu có yêu cầu, Đại lý Lưu Ký Và Thanh Toán (thay mặt cho Tổ chức Phát Hành) có thể cấp (01) Giấy Chứng Nhận Sở Hữu theo mẫu được quy định tại Hợp Đồng Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán.

Số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu được sử dụng để thực hiện mục đích:

- Cơ cấu lại nợ của Tổ Chức Phát Hành.

Trái Phiếu được phát hành riêng lẻ theo phương thức đại lý phát hành theo quy định của Nghị Định 153.

1.3. Quyền Sở Hữu Trái Phiếu

Quyền sở hữu đối với Trái Phiếu có thể được chuyển giao thông qua các giao dịch và đăng ký tại Sổ Đăng Ký theo quy định tại Điều Khoản 2 của Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu này. Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, Người Sở Hữu Trái Phiếu, đối với mỗi Trái Phiếu, sẽ được coi là chủ sở hữu tuyệt đối của Trái Phiếu đó về mọi phương diện và cho mọi mục đích liên quan đến Trái Phiếu đó và sẽ có quyền nhận tất cả các khoản thanh toán, thông báo, báo cáo và được hưởng các quyền liên quan đến Trái Phiếu đó.

Khi được sử dụng trong Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu này, “**Người Sở Hữu Trái Phiếu**” đối với bất kỳ Trái Phiếu nào là người có tên đăng ký trong Sổ Đăng Ký sẽ được coi là chủ sở hữu duy nhất của Trái Phiếu đó về mọi phương diện. Sổ Đăng Ký có giá trị hợp lệ và cao nhất để xác định quyền sở hữu Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu trừ trường hợp có lỗi hoặc sai sót hiển nhiên.

2. **Đăng Ký Và Chuyển Nhượng**

2.1. Sổ Đăng Ký

Theo quy định của Hợp Đồng Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán, Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán sẽ lập, duy trì và lưu giữ tại địa chỉ đăng ký của Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán một sổ đăng ký (“**Sổ Đăng Ký**”) ghi tên Người Sở Hữu Trái Phiếu gồm các chi tiết sau:

- (a) Tên, địa chỉ trụ sở chính và mã số doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành;
- (b) Các thông tin chính về Trái Phiếu gồm tổng số Trái Phiếu đã được phát hành, tổng số Trái Phiếu đang lưu hành, Ngày Phát Hành, Ngày Đáo Hạn, thời hạn, mệnh giá, Lãi Suất, phương thức thanh toán lãi và gốc của Trái Phiếu;
- (c) Họ và tên, địa chỉ thường trú, số, ngày cấp và nơi cấp chứng minh nhân dân (hoặc

tài liệu chứng thực cá nhân hợp pháp khác) của Người Sở Hữu Trái Phiếu là cá nhân; tên, địa chỉ đăng ký và giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc tương đương) của Người Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức tại thời điểm họ sở hữu Trái Phiếu;

- (d) Thông tin chi tiết về Trái Phiếu do từng Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu, kể cả thông tin về việc sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm và các hạn chế chuyển nhượng Trái Phiếu (nếu có); và
- (e) Chi tiết về tài khoản ngân hàng của Người Sở Hữu Trái Phiếu để chuyển các khoản tiền thanh toán liên quan đến Trái Phiếu; và chi tiết thông tin liên lạc (số điện thoại, địa chỉ email) của Người Sở Hữu Trái Phiếu và/hoặc người được Người Sở Hữu Trái Phiếu ủy quyền quản lý Trái Phiếu (nếu có).

2.2. Giao Dịch

- (a) Phụ thuộc vào Điều Khoản 2.2(b), Trái Phiếu được phép giao dịch theo quy định pháp luật *với điều kiện là* các giao dịch phải được đăng ký trong Sổ Đăng Ký theo thủ tục quy định tại Hợp Đồng Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán, đồng thời Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán đã được thanh toán phí giao dịch quy định tại Hợp Đồng Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán và không trái quy định tại Điều Khoản 2.2(c) dưới đây.
- (b) Việc giao dịch bất kỳ Trái Phiếu nào sẽ chỉ có hiệu lực khi thông tin về bên nhận trái phiếu và việc sở hữu số Trái Phiếu của bên nhận trái phiếu đã được đăng ký trong Sổ Đăng Ký. Để tránh nhầm lẫn, quyền sở hữu đối với Trái Phiếu được giao dịch sẽ được chuyển giao và bên nhận trái phiếu sẽ trở thành Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với Trái Phiếu giao dịch ngay khi thông tin về bên nhận trái phiếu được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký.
- (c) Trong thời hạn 05 (năm) Ngày Làm Việc (được định nghĩa dưới đây) sau ngày Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán xác nhận việc giao dịch Trái Phiếu theo Điều Khoản 2.2 này, Đại lý Lưu Ký và Thanh toán (thay mặt cho Tổ Chức Phát Hành) sẽ cấp Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu và/hoặc Xác Nhận Số Dư Trái Phiếu mới cho bên nhận chuyển nhượng trái phiếu và bên chuyển nhượng trái phiếu (nếu bên chuyển nhượng trái phiếu chỉ chuyển nhượng một phần số Trái Phiếu sở hữu) bằng cách bàn giao tại địa chỉ đăng ký của Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán hoặc, nếu được yêu cầu, gửi đến địa chỉ tương ứng của (các) bên yêu cầu theo phương thức quy định tại Điều Khoản 12.1. Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán sẽ có toàn quyền hủy hoặc đóng dấu hoặc ghi ký hiệu “ĐÃ THU HỒI VÀ HẾT HIỆU LỰC” trên Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu cũ của bên chuyển nhượng (trong trường hợp bên chuyển nhượng trái phiếu chuyển nhượng toàn bộ số lượng trái phiếu sở hữu). Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu khi bị hủy hoặc đóng dấu/ghi ký hiệu như vậy sẽ chấm dứt hiệu lực và không được cấp lại.

- (d) Đề làm rõ, khi được sử dụng trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này, “giao dịch” bao gồm việc mua, bán, chuyển nhượng hay thay đổi quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác quy định trong Hợp Đồng Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán phù hợp quy định pháp luật.
- (e) Trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ chỉ được giao dịch giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

3. Cam kết về các tài khoản liên quan tới Trái Phiếu

3.1. Tài Khoản Trái Phiếu

- (a) Tài khoản Trái phiếu là tài khoản được Tổ Chức Phát Hành sử dụng nhằm nhận toàn bộ số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu (“Số Tiền Bán Trái Phiếu”);
- (b) Tổ Chức Phát Hành cam kết rằng Số Tiền Bán Trái Phiếu sẽ chỉ được sử dụng cho mục đích đã được nêu trong Nghị quyết số 20/NQ-HHC-HĐQT ngày 22/4/2021 của Hội đồng quản trị Tổ Chức Phát Hành.

3.2. Tài Khoản Dự Phòng Trả Nợ Trái Phiếu

Tài Khoản Dự Phòng Trả Nợ Trái Phiếu là tài khoản được Tổ Chức Phát Hành sử dụng để:

- (a) Đảm bảo số dư và thực hiện thanh toán nợ gốc và/hoặc lãi Trái Phiếu vào Ngày Thanh Toán Gốc và/hoặc Ngày Thanh Toán Lãi, và/hoặc ngày đến hạn khác theo Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu, cụ thể:
 - (i) Nhận tiền từ bất cứ tài khoản nào để tích lũy cho mục đích thanh toán tiền gốc và/hoặc lãi Trái Phiếu. Cụ thể, Tổ Chức Phát Hành cam kết đảm bảo đủ số dư trong Tài Khoản Dự Phòng Trả Nợ và/hoặc mở các Hợp Đồng Tiền Gửi tại Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản tương ứng với số tiền cần dự phòng như sau: muộn nhất 07 (bảy) Ngày Làm Việc trước mỗi Ngày Thanh Toán Lãi và/hoặc muộn nhất 06 (sáu) tháng trước mỗi Ngày Đáo Hạn (sau đây gọi chung là “**Thời Hạn Tích Lũy**”): 100% (một trăm phần trăm) tổng số tiền đến hạn phải thanh toán vào Ngày Thanh Toán Lãi hoặc Ngày Đáo Hạn tương ứng;
 - (ii) Vào ngày thanh toán gốc/lãi Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành sẽ chuyển tiền từ Tài Khoản Dự Phòng Trả Nợ Trái Phiếu vào các tài khoản của những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu được Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán lập và chốt tại Ngày Chốt Danh Sách được gửi cho Tổ Chức Phát Hành (trong đó xác định rõ số tiền lãi và/hoặc gốc Trái Phiếu đến hạn phải trả cho mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu và số tài khoản nhận lãi và/hoặc gốc Trái Phiếu của mỗi Người Sở

Hữu Trái Phiếu đó).

- (b) Việc rút tiền từ Tài Khoản Dự Phòng Trả Nợ cho mục đích thanh toán chỉ được thực hiện theo chỉ dẫn của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp với Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Các Điều Kiện Trái Phiếu. Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản đồng ý và xác nhận rằng Tài Khoản Dự Phòng Trả Nợ sẽ không được sử dụng để thanh toán cho bất kỳ nghĩa vụ nào của Tổ Chức Phát Hành đối với bất kỳ tổ chức, cá nhân nào dù ở Việt Nam hay ở nước ngoài trái với mục đích quy định tại Điều kiện 3.2(a).

3.3. **Tài Khoản Bảo Đảm**

Tài Khoản Bảo Đảm là tài khoản được Bên Bảo Lãnh sử dụng nhằm:

- (a) thực hiện bảo lãnh cho các Nghĩa Vụ Được Bảo Lãnh của Tổ Chức Phát Hành liên quan tới Trái Phiếu theo các quy định tại Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản, Các Văn Kiện Trái Phiếu và Hợp Đồng Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán. Để làm rõ, để thực hiện bảo lãnh cho các Nghĩa Vụ Được Bảo Lãnh, Bên Bảo Lãnh (Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP) cam kết: Luôn duy trì số dư trên Tài Khoản Bảo Đảm tại Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản, các hợp đồng tiền gửi và số tiền theo các hợp đồng tiền gửi được tạo lập từ một phần hoặc toàn bộ số dư có trên tài khoản này có giá trị tối thiểu bằng 100% tổng mệnh giá trái phiếu phát hành tại Ngày Phát Hành tương đương với số tiền là 150.000.000.000 VND (bằng chữ: Một trăm năm mươi tỷ đồng chẵn) tại mọi thời điểm. Không trái với quy định tại Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản, Bên Bảo Lãnh cam kết khi Tổ Chức Phát Hành vi phạm Nghĩa Vụ Dự Phòng và/hoặc Nghĩa Vụ Thanh Toán, Bên Bảo Lãnh ủy quyền không hủy ngang và vô điều kiện cho Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản được quyền tạm khóa số tiền nêu trên để thực hiện bảo lãnh cho Nghĩa Vụ Được Bao Lãnh;
- (b) thực hiện các khoản thanh toán cho Trái Phiếu bằng việc chuyển khoản vào Tài Khoản Dự Phòng Trả Nợ theo Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản;
- (c) thực hiện các khoản thanh toán để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh thông thường của Bên Bảo Lãnh.

4. **Bảo Đảm Cho Trái Phiếu**

Mọi nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu được bảo đảm thực hiện bởi Bên Bảo Lãnh theo Thỏa Thuận Bảo Lãnh với các nội dung cơ bản dưới đây:

4.1. Bảo Lãnh Và Nghĩa Vụ Được Bảo Lãnh

Bên Bảo Lãnh cam kết bảo lãnh (không hủy ngang và vô điều kiện) cho Nghĩa Vụ Thanh Toán và Nghĩa Vụ Dự Phòng sau đây của Bên Được Bảo Lãnh (gọi tắt là “**Nghĩa Vụ Được Bảo Lãnh**”), phù hợp với phạm vi bảo lãnh như nêu tại Điều 2.2 của Thỏa Thuận Bảo Lãnh:

- (a) Nghĩa vụ thanh toán (kể cả nghĩa vụ thanh toán nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn, tiền phạt, bồi hoàn và bồi thường thiệt hại, phí dịch vụ phát hành trái phiếu) cho Bên Nhận Bảo Lãnh đối với hoặc liên quan đến Trái Phiếu theo các Văn Kiện Bảo Lãnh; và
- (b) Nghĩa vụ hoàn trả, thanh toán, phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại (nếu có) của Bên Được Bảo Lãnh cho Bên Nhận Bảo Lãnh theo quy định của pháp luật hiện hành trong trường hợp Trái Phiếu hay Các Hợp Đồng Bảo Đảm khác (không bao gồm Thỏa Thuận Bảo Lãnh này) bị vô hiệu hoặc không có giá trị vì bất kỳ lý do nào;
- (c) Nghĩa Vụ Dự Phòng của Tổ Chức Phát Hành liên quan tới Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản.

Theo đó, Bên Bảo Lãnh cam kết không hủy ngang và vô điều kiện với Bên Nhận Bảo Lãnh rằng nếu Bên Được Bảo Lãnh không thực hiện hoặc thực hiện không đúng bất kỳ Nghĩa Vụ Được Bảo Lãnh nào khi đến hạn (kể cả đến hạn sớm do xảy ra Sự Kiện Vi Phạm có liên quan) thì Bên Bảo Lãnh sẽ thực hiện Nghĩa Vụ Được Bảo Lãnh đó thay cho Bên Được Bảo Lãnh theo Thỏa Thuận Bảo Lãnh.

4.2. Thực Hiện Nghĩa Vụ Bảo Lãnh

- (a) Đối với Nghĩa Vụ Được Bảo Lãnh là nghĩa vụ thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu thông qua việc mua lại Trái Phiếu bắt buộc khi xảy ra một Sự Kiện Vi Phạm, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền gửi Yêu Cầu Thực Hiện Bảo Lãnh ngay sau khi Bên Được Bảo Lãnh không thực hiện hoặc không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ mua lại trong thời hạn quy định tại Điều Kiện 9.2 của Các Điều Kiện Và Điều khoản Trái Phiếu;
- (b) Đối với bất kỳ Nghĩa Vụ Được Bảo Lãnh nào không phải là nghĩa vụ thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu thông qua việc mua lại Trái Phiếu bắt buộc, nếu Bên Được Bảo Lãnh không thực hiện hoặc không thực hiện đầy đủ Nghĩa Vụ Được Bảo Lãnh đó khi đến hạn theo quy định của các Văn Kiện Bảo Lãnh có liên quan thì Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền gửi Yêu Cầu Thực Hiện Bảo Lãnh ngay sau ngày đến hạn đó;
- (c) Trong vòng 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày Bên Bảo Lãnh nhận được Yêu Cầu Thực Hiện Bảo Lãnh, Bên Bảo Lãnh phải thực hiện thay Bên Được Bảo Lãnh toàn bộ Nghĩa Vụ Được Bảo Lãnh chưa được thực hiện được nêu trong Yêu Cầu Thực Hiện Bảo Lãnh đó, không phụ thuộc vào bất kỳ phản đối hay hành động nào khác của Bên Được Bảo Lãnh;
- (d) Bên Bảo Lãnh công nhận và đồng ý rằng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hay bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào không phải thực hiện bất kỳ hành động nào liệt kê dưới đây khi đưa ra bất kỳ Yêu Cầu Thực Hiện Bảo Lãnh nào:
 - (i) tiến hành khởi kiện hoặc thực hiện bất kỳ thủ tục tố tụng nào khác đối với Bên Được Bảo Lãnh hay Bên Bảo Lãnh;
 - (ii) thực hiện bất kỳ hoặc tất cả các biện pháp hoặc các quyền khác được trao

(theo các Văn Kiện Bảo Lãnh hay theo pháp luật) để yêu cầu Bên Được Bảo Lãnh thực hiện đầy đủ Nghĩa Vụ Được Bảo Lãnh hay đưa ra bằng chứng về việc đó; hoặc

- (iii) xử lý hoặc yêu cầu xử lý bất kỳ biện pháp bảo đảm nào khác đã được tạo lập để bảo đảm cho bất kỳ Nghĩa Vụ Được Bảo Lãnh nào.

5. Cam Đoan Và Bảo Đảm; Cam Kết

5.1. Cam Đoan Và Bảo Đảm

Tổ Chức Phát Hành cam đoan và bảo đảm với Những Người Sở Hữu Trái Phiếu rằng các khẳng định sau là trung thực, chính xác và không gây nhầm lẫn vào bất kỳ ngày nào trong thời gian bất kỳ Trái Phiếu nào còn đang lưu hành:

- (a) Tổ Chức Phát Hành có đầy đủ quyền, quyền hạn, thẩm quyền và đã thực hiện các thủ tục và có các chấp thuận nội bộ cần thiết phù hợp với điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành để phát hành Trái Phiếu và thực hiện các nghĩa vụ theo và liên quan đến Trái Phiếu;

- (b) Trái Phiếu, khi được phát hành hợp lệ, sẽ xác lập các nghĩa vụ hợp pháp, có hiệu lực, có giá trị ràng buộc và có thể thi hành đối với Tổ Chức Phát Hành theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này và Các Hợp Đồng Trái Phiếu; Trái Phiếu sẽ xác lập tại mọi thời điểm, kể từ và bao gồm Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn hoặc ngày đến hạn khác khi Tổ Chức Phát Hành thực hiện việc mua lại toàn bộ Trái Phiếu theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này, các nghĩa vụ trả nợ trực tiếp, có bảo đảm và không phải là nợ thứ cấp của Tổ Chức Phát Hành.

Tại mọi thời điểm các Trái Phiếu có thứ tự thanh toán ngang nhau, không Trái Phiếu nào có quyền ưu tiên thanh toán cao hơn các Trái Phiếu còn lại vì bất kỳ lý do nào, và tối thiểu ngang bằng với tất cả các nghĩa vụ nợ khác có bảo đảm và không phải là nợ thứ cấp vào thời điểm hiện tại và trong tương lai của Tổ Chức Phát Hành, trừ các trường hợp được ưu tiên thanh toán theo các quy định của pháp luật Việt Nam.

- (c) Việc Tổ Chức Phát Hành phát hành Trái Phiếu sẽ không (i) vi phạm bất kỳ điều khoản nào của điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành, (ii) vi phạm hoặc dẫn đến vi phạm các quy định của pháp luật có liên quan, hoặc (iii) trái với, mâu thuẫn hoặc dẫn đến bất kỳ sự vi phạm nào đối với bất kỳ hợp đồng hay thỏa thuận nào mà Tổ Chức Phát Hành là một bên;
- (d) Tổ Chức Phát Hành đã xin được mọi chấp thuận cần thiết từ các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các quy định nội bộ của Tổ Chức Phát Hành để phát hành Trái Phiếu;
- (e) Khi phát hành Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành đáp ứng đầy đủ các điều kiện, yêu

cầu và các quy định của Nghị định 153 và các văn bản hướng dẫn thi hành, bao gồm nhưng không giới hạn các yêu cầu về tỷ lệ an toàn vốn và các hạn chế khác về đảm bảo an toàn trong hoạt động đối với các ngành nghề kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại pháp luật chuyên ngành và các quy định của pháp luật có liên quan;

5.2. Cam Kết Khác

- (a) Tổ Chức Phát Hành cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật áp dụng đối với hoạt động kinh doanh của mình và áp dụng đối với Trái Phiếu; xin, gia hạn, duy trì hiệu lực và tuân thủ mọi chấp thuận cần thiết và quan trọng cho hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành cũng như cho việc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu và Các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (b) Tổ Chức Phát Hành cam kết sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu theo đúng mục đích đã công bố;
- (c) Cam kết cung cấp thông tin: Tổ Chức Phát Hành cam kết công bố thông tin liên quan đến đến đợt phát hành trái phiếu chuyên đổi riêng lẻ theo đúng quy định của Nghị định 153 và các văn bản pháp luật liên quan.
- (d) Cam kết khác sẽ được quy định cụ thể tại Hợp đồng Mua Bán Trái Phiếu với nhà đầu tư.

6. **Lãi**

- 6.1. Trái Phiếu sẽ được hưởng lãi theo Lãi Suất (được định nghĩa dưới đây) từ và gồm cả Ngày Phát Hành cho đến nhưng không gồm cả Ngày Đáo Hạn hoặc ngày được mua lại trước hạn theo quy định của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này (dù tự nguyện hay bắt buộc) (tùy trường hợp áp dụng). Lãi phát sinh trên Trái Phiếu sẽ đến hạn và được thanh toán vào Ngày Thanh Toán Lãi.
- 6.2. Lãi phát sinh trên mỗi Trái Phiếu cho một Kỳ Tính Lãi được xác định theo công thức sau:

$$\text{Tiền lãi} = \frac{\text{Mệnh giá Trái Phiếu} \times \text{Lãi Suất áp dụng tại Kỳ Tính Lãi đó (\%/năm)}{365} \times \text{Số ngày thực tế theo lịch của Kỳ Tính Lãi đó}$$

Để làm rõ, số ngày thực tế theo lịch của (i) Kỳ Tính Lãi đầu tiên được tính từ và gồm cả Ngày Phát Hành đến nhưng không gồm cả ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi đó và (ii) mỗi Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính từ ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi ngay trước đó đến nhưng không gồm cả ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi đó.

- 6.3. Lãi phát sinh trên mỗi Trái Phiếu cho một thời hạn không tròn một Kỳ Tính Lãi (kể cả

khi Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu trước hạn) được xác định theo công thức sau:

$$\text{Tiền lãi} = \frac{\text{Mệnh giá Trái Phiếu} \times \text{Lãi Suất áp dụng (\%/năm)} \times \text{Số ngày thực tế theo lịch của thời hạn đó}}{365}$$

Để làm rõ, số ngày thực tế theo lịch của thời hạn tính lãi không tròn Kỳ Tính Lãi được tính từ và gồm cả ngày bắt đầu thời hạn đó đến nhưng không gồm cả ngày cuối cùng của thời hạn đó (tính theo dương lịch). Lãi Suất áp dụng sẽ là Lãi Suất áp dụng cho Kỳ Tính Lãi mà thời hạn tính lãi đó nằm trong Kỳ Tính Lãi.

- 6.4. Trái Phiếu ngừng hưởng lãi từ Ngày Đáo Hạn hoặc ngày được mua lại trước hạn theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này (dù tự nguyện hay bắt buộc) (tùy trường hợp áp dụng) trừ khi vào ngày đến hạn thanh toán đó mà khoản tiền gốc của Trái Phiếu không được thanh toán đầy đủ hoặc bị từ chối thanh toán không phù hợp với Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này. Trong trường hợp đó, Trái Phiếu sẽ tiếp tục được hưởng lãi với lãi suất quá hạn bằng 150% Lãi Suất áp dụng cho Kỳ Tính Lãi có Ngày Đáo Hạn hoặc ngày mua lại trước hạn (tùy trường hợp áp dụng) (tính theo ngày trên cơ sở một năm có ba trăm sáu mươi lăm (365) ngày) cho giai đoạn từ và gồm cả ngày đến hạn đó cho đến nhưng không gồm cả ngày mà tất cả các khoản tiền phải thanh toán liên quan đến Trái Phiếu tính đến ngày đến hạn đó đã được thanh toán đầy đủ cho Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc người được Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ định.
- 6.5. Nếu Tổ Chức Phát Hành không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ tiền lãi Trái Phiếu đến hạn vào một Ngày Thanh Toán Lãi bất kỳ thì Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán thêm khoản lãi phạt do chậm thanh toán tính trên số tiền lãi Trái Phiếu bị chậm thanh toán với lãi suất bằng 150% Lãi Suất Trái Phiếu áp dụng tại Kỳ Tính Lãi bị chậm trả (tính theo ngày trên cơ sở một năm có ba trăm sáu mươi lăm (365) ngày) cho giai đoạn từ và gồm cả Ngày Thanh Toán Lãi đó đến nhưng không gồm cả ngày mà tất cả các khoản tiền lãi chậm trả và lãi quá hạn tính đến Ngày Thanh Toán Lãi đó đã được thanh toán cho Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc người được Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ định, theo công thức sau:

$$\text{Tiền lãi phạt do chậm thanh toán lãi Trái Phiếu} = \frac{\text{Lãi Trái Phiếu chưa trả} \times \text{150\% Lãi Suất Trái Phiếu áp dụng tại Kỳ Tính Lãi bị chậm trả} \times \text{Số ngày chậm trả tiền lãi Trái Phiếu}}{365}$$

- 6.6. Khi được sử dụng trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này:
- “**Ngày Thanh Toán Lãi**” có nghĩa là tiền lãi Trái Phiếu được trả sau, định kỳ mỗi 06 (sáu) tháng một lần vào ngày cuối cùng của mỗi Kỳ Tính Lãi;
- “**Lãi Suất**” có nghĩa là Lãi Suất Trái Phiếu.
- “**Ngày Chốt Danh Sách Thanh Toán Lãi**” có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 07 (bảy) trước mỗi Ngày Thanh Toán Lãi đó.

7. **Thanh Toán**

- 7.1. Đối với các giao dịch chuyển nhượng phát sinh từ và bao gồm Ngày Chốt Danh Sách Thanh Toán Lãi thì bên nhận chuyển nhượng sẽ không được hưởng lãi của kỳ hiện hành.
- 7.2. Thông qua Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán, Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán tiền gốc và lãi Trái Phiếu, lãi quá hạn đã phát sinh nhưng chưa thanh toán vào các ngày đến hạn thanh toán nêu trên bằng cách chuyển khoản vào tài khoản của Người Sở Hữu Trái Phiếu đăng ký trong Sổ Đăng Ký tại Ngày Chốt Danh Sách Thanh Toán Lãi.
- 7.3. Thông qua Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán, Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán lãi Trái Phiếu phát sinh và đến hạn vào Ngày Thanh Toán Lãi bằng cách chuyển khoản vào tài khoản của Người Sở Hữu Trái Phiếu đăng ký trong Sổ Đăng Ký tại Ngày Chốt Danh Sách Thanh Toán Lãi.
- 7.4. Nếu ngày đến hạn của khoản thanh toán theo Trái Phiếu không phải là Ngày Làm Việc thì Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán khoản tiền đó vào Ngày Làm Việc ngay sau đó. Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được hưởng các lợi nhuận hoặc tiền bồi thường thiệt hại do bất kỳ bên thứ ba nào yêu cầu hoặc bất kỳ lợi ích nào khác trên số tiền bị chậm thanh toán do ngày đến hạn thanh toán không phải là một Ngày Làm Việc.
- 7.5. Tuy nhiên, không ảnh hưởng bởi Điều Kiện 7.4 nêu trên, nếu Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này không phải là Ngày Làm Việc thì Tổ Chức Phát Hành phải trả lãi trên tổng số tiền gốc Trái Phiếu đang lưu hành tại ngày đó theo Lãi Suất áp dụng cho Kỳ Tính Lãi mà ngày đó rơi vào cho giai đoạn từ và gồm cả ngày đó nhưng không gồm cả Ngày Làm Việc ngay sau ngày đó.
- 7.6. Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, việc thanh toán tiền gốc và lãi Trái Phiếu sẽ theo thứ tự thanh toán sau:
- (a) Thứ nhất, thanh toán tiền gốc đến hạn của Trái Phiếu đang lưu hành;
 - (b) Thứ hai, thanh toán tiền lãi đến hạn của Trái Phiếu đang lưu hành;
 - (c) Thứ ba, thanh toán lãi trên tiền gốc bị quá hạn (nếu có) của Trái Phiếu đang lưu hành quy định tại Điều Kiện 6.4; và
 - (d) Thứ tư, thanh toán tiền lãi phạt do chậm thanh toán tiền Lãi Trái Phiếu (nếu có) của Trái Phiếu đang lưu hành quy định tại Điều Kiện 6.5.

8. Thanh toán Trái Phiếu Vào Ngày Đáo Hạn và Mua Lại Trái Phiếu Trước Hạn

8.1. Thanh Toán Trái Phiếu Vào Ngày Đáo Hạn

Trừ khi được mua lại trước hạn theo quy định của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này, vào Ngày Đáo Hạn của Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán tiền gốc bằng tổng của 100% mệnh giá cho toàn bộ các Trái Phiếu đang lưu hành, lãi và tất cả các khoản tiền khác đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán đối với Trái Phiếu tính đến Ngày Đáo Hạn đó theo quy định tại Các Điều Kiện và Điều Khoản Trái Phiếu này.

8.2. Mua Lại Trái Phiếu Trước Hạn

Trong suốt kỳ hạn của Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành chỉ phải mua lại Trái Phiếu trước hạn theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu khi xảy ra bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm nào quy định tại Điều Kiện 9.1.

8.3. Hủy Bỏ

Tất cả Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành mua lại hoặc mua theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này sẽ được hủy bỏ ngay lập tức và không được phát hành lại hoặc bán lại.

9. Sự Kiện Vi Phạm

9.1. Sự Kiện Vi Phạm

Bất kỳ sự kiện nào sau đây sẽ được coi là một sự kiện vi phạm ("**Sự Kiện Vi Phạm**"):

- (a) *Không Thanh Toán*: Tổ Chức Phát Hành không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ và đúng hạn bất kỳ khoản tiền gốc hoặc tiền lãi nào của bất kỳ Trái Phiếu nào vào ngày đến hạn thanh toán khoản tiền gốc hoặc tiền lãi đó; và vi phạm đó không được khắc phục trong thời hạn 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày đến hạn;
- (b) *Vi Phạm Mục Đích Phát Hành*: Tổ Chức Phát Hành vi phạm mục đích phát hành Trái Phiếu đã được công bố tại Bản Công Bố Thông Tin về việc phát hành Trái Phiếu;
- (c) *Vi Phạm quy định pháp luật về phát hành Trái Phiếu*: Tổ Chức Phát Hành vi phạm bất kỳ quy định nào của pháp luật áp dụng đối với việc phát hành Trái Phiếu làm ảnh hưởng đến quyền sở hữu và các quyền lợi khác của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Các Điều Kiện và Điều Khoản Trái Phiếu này;
- (d) *Vi Phạm Các Nghĩa Vụ Khác*: Tổ Chức Phát Hành hoặc Bên Bảo Lãnh vi phạm bất kỳ quy định nào của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này hoặc bất kỳ Các Hợp Đồng Trái Phiếu nào mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc không được khắc phục trong thời hạn 10 (mười) Ngày Làm Việc kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành nhận được thông báo của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu về vi phạm đó (để tránh nhầm lẫn, Tổ Chức Phát Hành cũng bị coi là vi phạm Các

Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này hoặc bất kỳ Các Hợp Đồng Trái Phiếu nào nếu có bất kỳ cam đoan, bảo đảm hoặc khẳng định nào của Tổ Chức Phát Hành trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này hoặc Các Hợp Đồng Trái Phiếu có cơ sở xác định, chứng minh là không trung thực, không chính xác hoặc gây nhầm lẫn vào ngày cam đoan, bảo đảm hay khẳng định đó được đưa ra và dẫn đến việc Tổ Chức Phát Hành có liên quan (tùy từng trường hợp áp dụng) vi phạm các nghĩa vụ của mình theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này hoặc Các Hợp Đồng Trái Phiếu tương ứng;

- (e) *Vi Phạm Chéo:*
- (i) Tổ Chức Phát Hành không thanh toán bất kỳ Khoản Nợ (được định nghĩa dưới đây) nào của mình khi đến hạn (hoặc khi kết thúc thời gian ân hạn áp dụng đối với Khoản Nợ đó, nếu có);
 - (ii) có bất kỳ Khoản Nợ nào của Tổ Chức Phát Hành bị tuyên bố đến hạn trước ngày đáo hạn đã định do Tổ Chức Phát Hành vi phạm nghĩa vụ liên quan đến Khoản Nợ đó;
- (f) *Mất Khả Năng Thanh Toán:* Không ảnh hưởng đến quy định tại Điều Kiện 9.1(d), Tổ Chức Phát Hành:
- (i) bị mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật phá sản, hoặc thừa nhận không có khả năng thanh toán nợ đến hạn của mình;
 - (ii) tiến hành bất kỳ thủ tục nào theo luật phá sản để điều chỉnh lại hoặc trì hoãn bất kỳ nghĩa vụ hoặc phần nghĩa vụ nào của mình liên quan đến toàn bộ hoặc phần lớn hoạt động kinh doanh, tài sản hoặc nguồn thu của mình; hoặc
 - (iii) thực hiện hoặc ký kết bất kỳ cam kết chuyên nhượng, thoả thuận chung hoặc thoả hiệp nào với hoặc vì lợi ích của một hoặc nhiều chủ nợ toàn bộ hoặc phần lớn hoạt động kinh doanh, tài sản hoặc nguồn thu của mình liên quan đến việc Tổ Chức Phát Hành đó mất khả năng thanh toán.
- (g) *Phá Sản, Giải Thể:* (i) Đối với Tổ Chức Phát Hành: Khi một tòa án/cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam ban hành lệnh hoặc quyết định về việc phá sản, thanh lý hoặc giải thể Tổ Chức Phát Hành hoặc khi Tổ Chức Phát Hành tiến hành bất kỳ thủ tục nào để phá sản, thanh lý hay giải thể chính Tổ Chức Phát Hành (trừ trường hợp Tổ Chức Phát Hành bị giải thể hoặc thanh lý liên quan đến việc sáp nhập và công ty tồn tại sau sáp nhập sẽ tiếp nhận toàn bộ nghĩa vụ theo Trái Phiếu) (gọi tắt là **“Sự Kiện Phá Sản, Giải Thể”**); (ii) Đối với Bên Bảo Lãnh: Khi Bên Bảo Lãnh có Sự Kiện Phá Sản, Giải Thể và Tổ Chức Phát Hành không khắc phục được hậu quả của Sự Kiện Phá Sản, Giải Thể của Bên Bảo Lãnh hoặc không thay thế Bên Bảo Lãnh để đảm bảo cho Nghĩa Vụ Được Bảo Lãnh được quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu này trong thời hạn 10 (mười) Ngày Làm Việc kể từ

ngày xảy ra Sự Kiện Phá Sản, Giải Thể.

- (h) *Cường Chế Thực Hiện Nghĩa Vụ*: Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tiến hành thủ tục thi hành án, tịch thu, tịch biên (hoặc bất kỳ thủ tục pháp lý nào khác có hiệu lực tương tự) đối với (i) phần lớn tài sản hoặc doanh thu của Tổ Chức Phát Hành và (ii) việc thi hành án, tịch thu, tịch biên hoặc thủ tục pháp lý đó không được dỡ bỏ hoặc chấm dứt trong thời hạn 60 (sáu mươi) Ngày kể từ lúc bắt đầu;
- (i) *Ngừng Hoạt Động Kinh Doanh*: Tổ Chức Phát Hành hoặc Bên Bảo Lãnh ngừng hoặc có nguy cơ ngừng tất cả hoặc phần lớn các hoạt động chính của mình; hoặc ngừng hoặc có nguy cơ ngừng thực hiện tất cả hoặc trên 50% (năm mươi phần trăm) công việc kinh doanh chính đang được tiến hành vào Ngày Phát Hành hoặc Tổ Chức Phát Hành; hoặc Bên Bảo Lãnh tiến hành bất kỳ hành động nào làm cho Tổ Chức Phát Hành hoặc Bên Bảo Lãnh ngừng thực hiện công việc kinh doanh chính của mình hoặc trên 50% (năm mươi phần trăm) công việc kinh doanh hoặc làm cho giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc các giấy tờ tương đương) của Tổ Chức Phát Hành hoặc của Bên Bảo Lãnh đó bị thu hồi hoặc hủy bỏ. Để làm rõ, quy định này không bao gồm các trường hợp không tồn tại do việc thanh lý, phá sản, giải thể quy định tại Điều Khoản 9.1(g) và 9.1 (h). Không trái nội dung điều khoản này, khi một Bên Bảo Lãnh bất kỳ có hoặc gây ra sự kiện Ngừng Hoạt Động Kinh Doanh như mô tả bên trên được xem là Sự Kiện Vi Phạm khi Tổ Chức Phát Hành không khắc phục hậu quả của sự kiện Ngừng Hoạt Động Kinh Doanh hoặc không thay thế Bên Bảo Lãnh để đảm bảo Nghĩa Vụ Được Bảo Lãnh đã được quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu này trong thời hạn 10 (mười) Ngày Làm Việc kể từ ngày xảy ra sự kiện Ngừng Hoạt Động Kinh Doanh này;
- (j) *Bất Hợp Pháp*: Việc Tổ Chức Phát Hành và Bên Bảo Lãnh thực hiện hoặc tuân thủ nghĩa vụ của mình theo Trái Phiếu, Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu hoặc bất kỳ Các Hợp Đồng Trái Phiếu nào mà Tổ Chức Phát Hành hoặc Bên Bảo Lãnh có liên quan là một bên trong Các Hợp Đồng Trái Phiếu đó trở nên bất hợp pháp theo quy định của pháp luật có liên quan;
- (k) *Cho Phép Và Chấp Thuận*: Tổ Chức Phát Hành không tiến hành hay thực hiện bất kỳ hành động, yêu cầu hoặc thủ tục nào (kể cả việc xin các chấp thuận, phê chuẩn, cho phép hoặc tiến hành việc đăng ký, thông báo) mà cần phải được tiến hành hoặc thực hiện bởi Tổ Chức Phát Hành để: (i) cho phép Tổ Chức Phát Hành phát hành Trái Phiếu và thực hiện và tuân thủ các nghĩa vụ của mình theo Trái Phiếu, Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu hoặc bất kỳ Các Hợp Đồng Trái Phiếu nào một cách hợp pháp và/hoặc (ii) đảm bảo rằng các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu, Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu hoặc bất kỳ Các Hợp Đồng Trái Phiếu nào là có tính ràng buộc và có thể thi hành đối với Tổ Chức Phát Hành mà vi phạm này không khắc phục được hoặc không có phương án khắc phục được Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận, trong vòng 10

(mười) Ngày Làm Việc kể từ ngày vi phạm hoặc kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành nhận được thông báo của bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào về vi phạm đó;

Khi được sử dụng trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này:

“**Khoản Nợ**” có nghĩa là **một khoản nợ** của Tổ Chức Phát Hành có tổng giá trị lớn hơn 100.000.000.000 VND (Một trăm tỷ Đồng) (hoặc tương đương nếu được ghi nhận bằng loại tiền tệ khác tính theo tỷ giá giữa đồng Việt Nam và loại tiền tệ đó do Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam công bố vào ngày khoản nợ đó bị tuyên bố đến hạn, tài sản bảo đảm của khoản nợ đó bị xử lý, khoản nợ không được thanh toán khi đến hạn hoặc bảo lãnh theo khoản nợ đó không được thực hiện), bao gồm:

- (i) các khoản tiền vay;
- (ii) giấy nhận nợ, trái phiếu (bao gồm Trái Phiếu), hối phiếu nhận nợ hoặc các chứng khoán nợ tương tự khác;
- (iii) thư tín dụng chấp nhận thanh toán (acceptance credit);
- (iv) các khoản phải thu đã bán hoặc chiết khấu (trừ các khoản được chiết khấu trên cơ sở không truy đòi);
- (v) chi phí mua bất kỳ tài sản nào phải thanh toán trước hoặc sau thời điểm người có nghĩa vụ thanh toán mua hoặc sở hữu tài sản đó nếu khoản thanh toán trước hoặc khoản tiền trả chậm chủ yếu được thu xếp như một phương thức huy động vốn hoặc tài trợ tài chính cho việc mua tài sản đó;
- (vi) bất kỳ hợp đồng thuê nào được ký kết chủ yếu với phương thức nhằm huy động vốn hoặc tài trợ tài chính cho việc mua tài sản đó;
- (vii) bất kỳ giao dịch hoán đổi tiền tệ hay hoán đổi lãi suất nào, giao dịch về mức trần hoặc mức sàn hoặc bất kỳ giao dịch phái sinh nào được ký kết nhằm tránh bị ảnh hưởng bởi hoặc nhằm thu lợi từ việc biến động lãi suất hoặc giá (và trừ trường hợp đối với một khoản tiền không được thanh toán, khoản tiền đó sẽ được tính bằng cách sử dụng giá trị được điều chỉnh theo giá trị trường của bất kỳ giao dịch phái sinh nào);
- (viii) bất kỳ khoản tiền nào được huy động theo bất kỳ giao dịch nào khác có ảnh hưởng về mặt thương mại như là một khoản vay hoặc hoạt động huy động vốn;
- (ix) bất kỳ nghĩa vụ bồi hoàn đối ứng nào đối với bất kỳ bảo lãnh, bồi hoàn, trái phiếu, thư tín dụng hoặc bất kỳ công cụ nào khác do một ngân hàng hoặc một định chế tài chính cấp; hoặc
- (x) bất kỳ bảo lãnh, bồi hoàn hoặc các biện pháp bảo đảm tương tự nào khác đối với tổn thất tài chính của bất kỳ người nào liên quan đến bất kỳ mục nào được nêu tại các đoạn trên.

9.2. Biện Pháp Khắc Phục Sự Kiện Vi Phạm

- (a) Khi một Sự Kiện Vi Phạm xảy ra:
- (i) Bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào cũng có quyền gửi thông báo bằng văn bản cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu để yêu cầu tuyên bố Trái Phiếu đến hạn.
 - (ii) Ngay khi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu biết (i) có Sự Kiện Vi Phạm xảy ra hoặc (ii) nhận được thông báo theo quy định tại đoạn (i) trên đây, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền nhưng không có nghĩa vụ xác minh lại thông tin, sẽ gửi thông báo bằng văn bản cho Tổ Chức Phát Hành về tính hợp lý của Sự Kiện Vi Phạm được đề cập và việc tuyên bố Trái Phiếu đến hạn;
 - (iii) Sau 10 (mười) Ngày Làm Việc kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành nhận được thông báo của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu mà không khắc phục được vi phạm hoặc nhận được thông báo nhưng không phản hồi hoặc Tổ Chức Phát Hành xác nhận về tính hợp lý của Sự Kiện Vi Phạm. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gửi thông báo cho Tổ Chức Phát Hành (đồng thời cũng gửi cho Những Người Sở Hữu Trái Phiếu khác) để tuyên bố rằng Trái Phiếu ngay lập tức đến hạn và phải được Tổ Chức Phát Hành mua lại. Trừ trường hợp Sự Kiện Vi Phạm đã được khắc phục trước khi Tổ Chức Phát Hành nhận được thông báo nêu tại điểm này, các Trái Phiếu sẽ đến hạn và phải được Tổ Chức Phát Hành mua lại trong vòng 03 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày Trái Phiếu bị tuyên bố đến hạn ("**Ngày Mua Lại Trước Hạn**") với giá mỗi Trái Phiếu bằng tổng của 100% mệnh giá Trái Phiếu đó và lãi (kể cả lãi quá hạn) đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán trên Trái Phiếu đó.
- (b) Nếu Tổ Chức Phát Hành không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán đối với Trái Phiếu được Người Sở Hữu Trái Phiếu yêu cầu mua lại theo Điều Kiện 9.2(a), Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền gửi Yêu Cầu Thực Hiện Bảo Lành đến Bên Bảo Lành ngay sau ngày đến hạn như quy định tại Điều kiện 4.2(c).

10. Thuế

Thuế áp dụng đối với bất kỳ khoản thanh toán nào mà Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được liên quan đến Trái Phiếu sẽ do Người Sở Hữu Trái Phiếu gánh chịu. Việc nộp thuế sẽ theo quy định của pháp luật có liên quan.

Các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành hoặc Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán thay mặt cho Tổ Chức Phát Hành thanh toán sau khi khấu trừ bất kỳ các loại thuế do bất kỳ cơ quan có thẩm quyền, hoặc bất kỳ cơ quan nào của Chính Phủ Việt Nam có quyền ban hành hoặc áp dụng thuế.

Chi phí liên quan đến việc chuyển nhượng Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu cho

bên thứ ba sẽ do Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Thanh Toán ấn định khi Trái Phiếu được chuyển nhượng trên thị trường thứ cấp, phù hợp với quy định của Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Thanh Toán và quy định của pháp luật Việt Nam và/hoặc thông lệ trên thị trường tại thời điểm tương ứng.

11. Quyết Định Của Người Sở Hữu Trái Phiếu

11.1 Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu

- (a) Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu là cuộc họp của tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm triệu tập.
- (b) Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể được triệu tập:
 - (i) theo yêu cầu của Tổ Chức Phát Hành, Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc nhóm Người Sở Hữu Trái Phiếu cùng nhau) sở hữu ít nhất mười phần trăm (10%) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm triệu tập đối với bất kỳ vấn đề nào liên quan đến Trái Phiếu;
- (c) Số đại biểu tham dự cần thiết để tiến hành hội nghị:
 - (i) Số đại biểu tham dự cần thiết để tiến hành hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập lần thứ nhất về (các) vấn đề không phải là Vấn Đề Loại Trừ (được định nghĩa dưới đây) là một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu từ năm mươi phần trăm (50%) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm tiến hành hội nghị và về (các) Vấn Đề Loại Trừ là một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu trên bảy mươi lăm phần trăm (75%) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm tiến hành hội nghị;
 - (ii) Số đại biểu tham dự cần thiết để tiến hành hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu lần thứ hai (do lần triệu tập thứ nhất không đủ điều kiện số người tham dự) về (các) vấn đề không phải là Vấn Đề Loại Trừ là một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu bất kỳ số lượng Trái Phiếu nào và về (các) Vấn Đề Loại Trừ là một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu từ năm mươi phần trăm (50%) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm tiến hành hội nghị.
- (d) Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể tự mình hoặc thông qua một/một số người đại diện được ủy quyền hợp pháp của mình tham dự, biểu quyết, và thực hiện các quyền khác của mình tại Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Hợp Đồng Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán.
- (e) Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập và tiến hành theo trình tự và thủ tục quy định trong Hợp Đồng Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán.

11.2 Nghị quyết được thông qua bởi những Người Sở Hữu Trái Phiếu/Người Biểu Quyết nắm giữ hoặc đại diện ít nhất 51% tổng mệnh giá Trái Phiếu của những Người Sở Hữu Trái

Phiếu/Người Biểu Quyết tham dự Hội Nghị sẽ ràng buộc tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu (dù họ có tham dự trực tiếp Hội Nghị hay không), tuy nhiên với điều kiện là bất kỳ nghị quyết nào về Vấn Đề Loại Trừ phải được sự chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu/Người Biểu Quyết nắm giữ hoặc đại diện cho ít nhất 75% tổng mệnh giá Trái Phiếu của những Người Sở Hữu Trái Phiếu/Người Biểu Quyết có mặt và biểu quyết tại một Hội Nghị được tổ chức hợp lệ theo quy định trong Hợp Đồng Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán.

Trong trường hợp Nghị Quyết thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, Nghị quyết được thông qua nếu được 51% (năm mươi một phần trăm) tổng mệnh giá Trái phiếu chấp thuận.

11.3 Khi được sử dụng trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này:

- a) **“Vấn Đề Loại Trừ”** có nghĩa là bất kỳ đề xuất nào về các vấn đề nào sau đây:
 - (i) thay đổi Ngày Đáo Hạn của Trái Phiếu;
 - (ii) thay đổi bất kỳ Ngày Thanh Toán Lãi nào của Trái Phiếu;
 - (iii) giảm hoặc ngừng thanh toán khoản tiền gốc hoặc thay đổi Lãi Suất của Trái Phiếu;
 - (iv) thay đổi yêu cầu về số đại biểu cần thiết để tổ chức Hội Nghị hoặc đa số cần thiết để thông qua nghị quyết liên quan tới các Vấn Đề Loại Trừ;
 - (v) sửa đổi định nghĩa về “Vấn Đề Loại Trừ” này;
 - (vi) thay đổi Bên Bảo Lãnh;
 - (vii) thay đổi loại tiền tệ thanh toán theo Trái Phiếu.
- b) **“Nghị Quyết Đặc Biệt”** được hiểu là nghị quyết được thông qua bởi những Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ hoặc đại diện cho ít nhất 75% tổng mệnh giá Trái Phiếu của những Người Sở Hữu Trái Phiếu có mặt và biểu quyết tại Hội Nghị được triệu tập và tổ chức phù hợp với quy định tại Hợp Đồng Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán, cùng với sự chấp thuận của Tổ Chức Phát Hành:
- c) **“Hội Nghị”** được hiểu là hội nghị của Những Người Sở Hữu Trái Phiếu (bất kể được triệu tập từ đầu hay được tiếp tục sau khi tạm dừng).

12. Thông Báo; Địa Chỉ Đăng Ký

12.1. Thông Báo

- (a) Mọi thông báo, thư liên lạc gửi cho hoặc từ Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Tổ Chức Phát Hành sẽ được coi là được gửi hợp lệ bằng cách chuyển tận tay, gửi qua fax (nhưng bản gốc thông báo, thư liên lạc phải được gửi trong thời hạn hai (2) Ngày Làm Việc sau đó), gửi bằng thư bảo đảm hoặc gửi qua dịch vụ chuyển phát của tổ chức cung cấp dịch vụ chuyển phát đến địa chỉ và số fax quy định tại Điều Kiện 12.1(c), hoặc thư điện tử.

- (b) Bất kỳ thông báo hoặc thư liên lạc nào như vậy sẽ được coi là đã nhận được:
- (i) nếu được chuyển giao tận tay, tại thời điểm giao; hoặc
 - (ii) nếu được gửi bằng thư bảo đảm có báo phát, tại thời điểm công ty chuyển phát xác nhận thư bảo đảm đã được chuyển đến người nhận; hoặc
 - (iii) nếu được gửi qua fax, khi người gửi nhận được báo cáo chuyển fax xác nhận rằng thông báo hoặc thông điệp đã được gửi đầy đủ đến máy fax của người nhận, hoặc cách thức nhận báo cáo xác nhận tương tự khác; hoặc
 - (iv) nếu được gửi qua dịch vụ chuyển phát có báo phát của công ty chuyển phát, tại thời điểm công ty chuyển phát xác nhận gói bưu kiện đựng thông báo hoặc thư liên lạc có liên quan đã được chuyển đến người nhận; hoặc
- (c) Địa chỉ và số fax của Người Sở Hữu Trái Phiếu là địa chỉ và số fax của Người Sở Hữu Trái Phiếu đó ghi trong Sổ Đăng Ký tại thời điểm gửi thông báo hoặc thư liên lạc. Địa chỉ và số fax của Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán là các địa chỉ tương ứng quy định tại Điều Khoản 12.2.

12.2. Địa Chỉ Đăng Ký

Địa chỉ đăng ký của Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán sử dụng cho việc nhận thông báo và các mục đích khác quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu này được ghi dưới đây hoặc bất kỳ địa chỉ nào khác được bên tương ứng thông báo bằng văn bản theo phương thức quy định tại Điều Khoản 12.1(a):

☐ của Tổ Chức Phát Hành:

CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN HỮA NA

Địa chỉ liên lạc: Tầng 9 - Tòa nhà Dầu khí Nghệ An, số 7 đường Quang Trung, phường Quang Trung, Tp. Vinh, tỉnh Nghệ An

Số fax: 02383.588.767

Email: trungchinhhhc@gmail.com

Người nhận: Ông Võ Trung Chính

của Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT – CHI NHÁNH HÀ NỘI

Địa chỉ liên lạc: Tầng 10 Tòa nhà Eurowindow số 2 Tôn Thất Tùng, Trung Tự, Đống Đa, Hà Nội

Số fax: (024) 6288 2008

Email: long.tt@vdsc.com.vn

Người nhận: Ông Trần Thăng Long

Trong trường hợp có sự thay đổi địa chỉ của một tổ chức nêu tại Điều Khoản 12.2 này thì

tổ chức đó phải thông báo cho các tổ chức còn lại và tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản theo phương thức quy định tại Điều Khoản 12.1(a). Nếu tổ chức đó không gửi thông báo thì bất kỳ tổ chức còn lại nào hoặc bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào cũng có quyền gửi thông báo, văn bản cho tổ chức đó theo địa chỉ cũ và tổ chức đó coi như đã nhận được thông báo, văn bản hợp lệ và nội dung thông báo, văn bản khi được gửi như vậy có giá trị ràng buộc tổ chức đó.

13. Sửa Đổi

- (a) Bất kỳ sửa đổi nào đối với Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu này phải được Những Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận theo phương thức quy định tại Điều Khoản 11. Tuy nhiên, Tổ Chức Phát Hành có thể tự mình sửa đổi Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu này để xử lý bất kỳ lỗi kỹ thuật hoặc sai sót rõ ràng nào tại Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu này mà không cần chấp thuận của Những Người Sở Hữu Trái Phiếu *với điều kiện là* bất kỳ sửa đổi nào như vậy (i) sẽ chỉ được tiến hành sau khi đã trao đổi với Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và, đối với các nội dung liên quan đến Bên Bảo Lãnh và (ii) đều phải được thông báo cho Những Người Sở Hữu Trái Phiếu ngay khi có thể với điều kiện thêm là bất kỳ sửa đổi nào do Tổ Chức Phát Hành trái với quy định tại Điều Khoản 13 này đều không có giá trị ràng buộc Những Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (b) Việc sửa đổi, bổ sung Các Hợp Đồng Trái Phiếu sẽ theo phương thức quy định tại chính Các Hợp Đồng Trái Phiếu đó.

14. Luật Điều Chỉnh

Trái Phiếu và Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

15. Giải Quyết Tranh Chấp

- 15.1. Mọi tranh chấp phát sinh từ và/hoặc liên quan tới Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu này trước tiên sẽ được giải quyết thông qua thương lượng, đàm phán giữa Các Bên trên tinh thần thiện chí, tôn trọng lợi ích, uy tín, danh dự của nhau, không có những hành động nhằm hạ thấp uy tín, danh dự hoặc xâm hại đến lợi ích của phía Bên kia trong mối quan hệ với Bên Thứ Ba. Trong trường hợp Các Bên không thể giải quyết tranh chấp thông qua thương lượng trong vòng 30 (*ba mươi*) ngày kể từ ngày một Bên thông báo cho bên kia về tranh chấp, hoặc một thời hạn khác theo thỏa thuận giữa Các Bên, thì tranh chấp sẽ được giải quyết theo Điều Khoản 15.3 dưới đây.
- 15.2. Nếu có bất cứ tranh chấp nào phát sinh giữa Các Bên thì trong thời gian chờ giải quyết tranh chấp Các Bên vẫn phải tiếp tục thực hiện và hoàn thiện các công việc theo tinh thần Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu và các hợp đồng có liên quan.
- 15.3. Trong trường hợp tranh chấp không thể giải quyết thông qua thương lượng như quy định tại Điều Khoản 15.1 nêu trên, các tranh chấp này sẽ được đưa ra giải quyết tại Tòa án có

thâm quyền. Luật áp dụng giải quyết tranh chấp là pháp luật Việt Nam, ngôn ngữ giải quyết tranh chấp là tiếng Việt. Các Bên đồng ý rằng, quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng, có tính chất bắt buộc đối với Các Bên và có hiệu lực ngay lập tức.

- 15.4. Hợp Đồng bị vô hiệu, chấm dứt không ảnh hưởng đến hiệu lực của các điều khoản về giải quyết tranh chấp.

16. Nguyên Tắc Diễn Giải

- 16.1. Các cụm từ “của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này”, “trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này” và “theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này” và các cụm từ có nội dung tương tự sẽ đề cập đến toàn bộ Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này mà không phải là đề cập đến bất kỳ quy định cụ thể nào của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này.
- 16.2. Trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này, đề cập đến “Điều Kiện” hay “đoạn” là đề cập đến Điều Kiện hay đoạn của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này, trừ khi văn cảnh đòi hỏi cách diễn giải khác.
- 16.3. Các tiêu đề của bất kỳ Điều Kiện hay đoạn nào chỉ để tiện cho việc tra cứu và không ảnh hưởng đến việc giải thích nội dung của Điều Kiện hay đoạn đó.
- 16.4. Trái Phiếu “đang lưu hành” có nghĩa là Trái Phiếu đã được phát hành, được thanh toán đầy đủ nhưng chưa được Tổ Chức Phát Hành mua lại và bị hủy bỏ theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này.
- 16.5. Trừ khi văn cảnh đòi hỏi cách diễn giải khác, đề cập đến bất kỳ tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng nào sẽ (i) gồm tất cả phụ lục và các văn bản đính kèm khác của tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng đó, (ii) gồm tất cả tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng được ban hành hoặc được ký kết để thay thế tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng đó, và (iii) có nghĩa là tài liệu, văn kiện, hoặc hợp đồng, hoặc các văn bản thay thế hoặc văn bản bị thay thế của tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng đó, được sửa đổi, chỉnh sửa và bổ sung tùy từng thời điểm phù hợp với các điều khoản của tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng đó và có hiệu lực tại thời điểm nhất định.
- 16.6. Trừ khi văn cảnh đòi hỏi cách diễn giải khác, nếu có bất kỳ văn bản pháp luật nào được đề cập trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này đã bị sửa đổi, bổ sung, gia hạn hiệu lực hoặc thay thế thì dẫn chiếu đến văn bản pháp luật đó trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này sẽ được hiểu là dẫn chiếu tới văn bản pháp luật đó mà đã được sửa đổi, bổ sung, gia hạn như vậy hoặc văn bản thay thế văn bản pháp luật đó.
- 16.7. Đề cập đến một chủ thể (kể cả Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán hoặc Bên Bảo Lãnh) trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này là đề cập đến cả chủ thể kế nhiệm, chủ thể nhận chuyển nhượng hoặc chuyển giao quyền và/hoặc nghĩa vụ từ chủ thể đó.
- 16.8. Đề cập đến “quyết định”, “yêu cầu”, “ý kiến”, “chỉ thị”, “phê duyệt” hay “chấp thuận” của Những Người Sở Hữu Trái Phiếu là đề cập đến quyết định, yêu cầu, ý kiến,

chỉ thị, phê duyệt hay chấp thuận của Những Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua dưới hình thức quyết định/ng nghị quyết tại một hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bằng cách lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này và Hợp Đồng Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán.

- 16.9. Trừ khi văn cảnh đòi hỏi cách diễn giải khác, việc xác định thời hạn sẽ theo quy định của Bộ luật Dân sự do Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015.

**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN HỦA NA
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

CHỦ TỊCH


Hoàng Xuân Thành